ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 3

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 1)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Điền dấu >, <, =

4 × 7 – 1 ... 2 × 14

A. > B. < C. =

Câu 2. Giải toán (hai bước)

Mỗi bao xi măng nặng 37 kg. Một xe chở 7 bao, đã dỡ xuống 1 bao. Hỏi trên xe còn lại bao nhiêu ki-lô-gam xi măng?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 3. Giải toán (phép chia có dư)

Trường có 835 học sinh đi tham quan, mỗi xe chở được 30 học sinh. Hỏi cần ít nhất bao nhiêu xe?

A. 29 B. 25 C. 28 D. 52

Câu 4. Quan sát hình



$\frac{1}{2}$ của 12 quả bóng là bao nhiêu quả?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 5. Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn

115 cm 3 mm; 115 cm 8 mm; 1 170 mm; 116 cm 9 mm

A. 1 170 mm; 116 cm 9 mm; 115 cm 8 mm; 115 cm 3 mm

B. 115 cm 3 mm; 115 cm 8 mm; 116 cm 9 mm; 1 170 mm

C. 115 cm 3 mm; 116 cm 9 mm; 115 cm 8 mm; 1 170 mm

D. 115 cm 8 mm; 115 cm 3 mm; 116 cm 9 mm; 1 170 mm

Câu 6. Giải toán

1 l gấp mấy lần 200 ml?

A. 0 B. 200 C. 5 D. 50

Câu 7. Khối lập phương

Người ta xếp 27 khối lập phương nhỏ bằng nhau thành một khối lập phương lớn. Mỗi cạnh của khối lớn có bao nhiêu khối nhỏ?

A. 3 B. 6 C. 4 D. 2

Câu 8. Toán hiệu – tỉ

Thùng thứ nhất có số dầu gấp 4 lần thùng thứ hai. Thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai 237 lít. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu lít dầu?

A. 237 B. 79 C. 83 D. 316

Câu 9. Tìm số

Thương của hai số là 5. Số bị chia hơn số chia 20 đơn vị. Tìm số bị chia.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 10. Rút về đơn vị

5 thùng hàng như nhau có 315 hộp sữa. Hỏi 8 thùng như thế có nhiều hơn 5 thùng bao nhiêu hộp sữa?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 11. Toán suy luận

Khi cộng một số với 115, bạn Minh viết nhầm 115 thành 511 nên được kết quả là 845. Kết quả đúng của phép tính là bao nhiêu?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 12. Đếm chữ số

Để viết các số tự nhiên từ 1 đến 89 cần dùng tất cả bao nhiêu chữ số?

A. 170 B. 178 C. 169 D. 89

Câu 13. Toán tổng – tỉ

Hai ngăn sách có tất cả 384 quyển, số sách ngăn trên gấp 5 lần số sách ngăn dưới. Hỏi ngăn trên có bao nhiêu quyển sách?

A. 325 B. 76 C. 192 D. 320

Câu 14. Toán tư duy

2 quả dưa và 1 quả bí nặng 9 kg. 1 quả dưa và 1 quả bí nặng 7 kg. Các quả dưa nặng như nhau. Hỏi 1 quả dưa nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

A. 6 B. 7 C. 2 D. 5

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 15. Trung điểm

Đoạn thẳng AB dài 44 cm, điểm C nằm giữa A và B, AC = 39 cm. Gọi M là trung điểm của AC, N là trung điểm của CB. Độ dài đoạn MN là bao nhiêu xăng-ti-mét?

A. 22 B. 39 C. 34 D. 5

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T3-HK1-15-N-67117 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 1)

Câu 1: **B. <** · Bảng nhân, chia 2, 3, 4, 5 (vận dụng)

4 × 7 − 1 = 28 − 1 = 27; 2 × 14 = 28. Vậy 27 < 28.

Câu 2: **222** · Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số

Trên xe còn 7 − 1 = 6 (bao). Số xi măng còn lại: 37 × 6 = 222 (kg).

Câu 3: **C. 28** · Ôn tập nhân, chia trong phạm vi 1 000

835 : 30 = 27 (dư 25). Cần 27 xe đầy và thêm 1 xe cho 25 bạn: 28 xe.

Câu 4: **6** · Một phần mấy

Chia 12 thành 2 phần bằng nhau, mỗi phần là 12 : 2 = 6.

Câu 5: **B. 115 cm 3 mm; 115 cm 8 mm; 116 cm 9 mm; 1 170 mm** · Mi-li-mét, đo độ dài, toán trồng cây

Đổi hết ra mi-li-mét: 115 cm 3 mm = 1 153 mm; 115 cm 8 mm = 1 158 mm; 116 cm 9 mm = 1 169 mm; 1 170 mm = 1 170 mm.

Câu 6: **C. 5** · So sánh số lớn gấp mấy lần số bé, toán tuổi

Đổi 1 l = 1000 ml. 1000 : 200 = 5 lần.

Câu 7: **A. 3** · Khối lập phương, khối hộp, khối trụ, khối cầu

3 × 3 × 3 = 27, nên mỗi cạnh có 3 khối nhỏ.

Câu 8: **B. 79** · Ôn tập chung: toán lời văn nhiều bước

Thùng hai là 1 phần, thùng một là 4 phần, hơn nhau 3 phần = 237 l. Một phần: 237 : 3 = 79 l.

Câu 9: **25** · Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia

Số bị chia gấp 5 lần số chia, nên hơn số chia 4 lần số chia. Số chia = 20 : 4 = 5; số bị chia = 5 × 5 = 25.

Câu 10: **189** · Nhân số có ba chữ số, rút về đơn vị

Mỗi thùng có: 315 : 5 = 63 (hộp). 8 thùng nhiều hơn 5 thùng là 8 − 5 = 3 (thùng). Số hộp nhiều hơn: 63 × 3 = 189 (hộp).

Câu 11: **449** · Cộng, trừ trong phạm vi 1 000 (nâng cao)

Số ban đầu là 845 − 511 = 334. Kết quả đúng: 334 + 115 = 449.

Câu 12: **C. 169** · Các số đến 1 000: cấu tạo, dãy số, đếm chữ số

Có 9 số có 1 chữ số, 80 số có 2 chữ số: 9 + 80 × 2 = 169 chữ số.

Câu 13: **D. 320** · Gấp lên, giảm đi một số lần

Ngăn dưới là 1 phần, ngăn trên là 5 phần, tổng 6 phần bằng nhau. Một phần: 384 : 6 = 64 quyển. Ngăn trên: 64 × 5 = 320 quyển.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 14: **C. 2** · Gam, ki-lô-gam, cân thăng bằng

So sánh hai lần cân: lần đầu nhiều hơn lần sau đúng 1 quả dưa. Quả dưa nặng: 9 – 7 = 2 kg.

Câu 15: **A. 22** · Điểm ở giữa, trung điểm, đếm đoạn thẳng

MC = 39 : 2, CN = 5 : 2, nên MN = MC + CN = (39 + 5) : 2 = 44 : 2 = 22 cm. (MN luôn bằng một nửa AB!)

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký